

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 190/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính
được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Quốc tịch
thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định có liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 22/TTr-STP ngày 05 tháng 01 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục **05** thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Quốc tịch thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp.

Danh mục thủ tục hành chính được đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân Thành phố tại <https://hochiminhcity.gov.vn> và Cổng Dịch vụ công quốc gia tại <https://dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-trang-chu.html>.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bãi bỏ nội dung công bố danh mục thủ tục hành chính ban hành kèm theo Quyết định số 306/QĐ-UBND ngày 24 tháng 7 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Quốc tịch thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Trung tâm Chuyên đổi số Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Mạnh Cường

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
LĨNH VỰC QUỐC TỊCH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ
CỦA SỞ TƯ PHÁP**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 190/QĐ-UBND ngày 12 tháng 01 năm 2026
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)*

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Cấp Giấy xác nhận là người gốc Việt Nam	Thời gian thực tế giải quyết hồ sơ tại các cơ quan có thẩm quyền là: 53 ngày đối với hồ sơ xác minh thông thường hoặc 68 ngày đối với hồ sơ xác minh phức tạp.	- Trực tiếp: + Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố: (i) Khu vực Thành phố Hồ Chí Minh: 43 Nguyễn Văn Bá, phường Thủ Đức; (ii) Khu vực Bình Dương: Tòa nhà Trung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương; (iii) Khu vực Bà Rịa - Vũng Tàu: Trung tâm hành chính công, số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.	Sở Tư pháp	- 100.000 đồng/trường hợp - Miễn phí đối với: người di cư từ Lào được xin xác nhận là người gốc Việt Nam theo quy định của điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên; kiều bào Việt Nam tại các nước láng giềng có chung đường biên giới đất liền với Việt Nam hoàn cảnh	- Luật Quốc tịch Việt Nam năm 2008 (được sửa đổi bổ sung năm 2025); - Nghị định số 191/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Quốc tịch Việt Nam; - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu; - Thông tư số 12/2025/TT-BTP ngày 01/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành, hướng dẫn sử dụng, quản lý mẫu sổ quốc tịch và mẫu giấy tờ về quốc tịch; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			<p>+ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.</p> <p>- Trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia: http://dichvu.congquocgia.gov.vn</p>		kinh tế khó khăn, có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã, nơi cư trú.	<p>Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác, sử dụng thông tin trong cơ sở dữ liệu hộ tịch, phí xác nhận có quốc tịch Việt Nam, phí xác nhận là người gốc Việt Nam, lệ phí quốc tịch;</p> <p>- Quyết định số 3713/QĐ-BTP ngày 26/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực quốc tịch thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp.</p>
2	Nhập quốc tịch Việt Nam ở trong nước	105 ngày (thời gian thực tế giải quyết hồ sơ tại các cơ quan có thẩm quyền)	<p>- Trực tiếp:</p> <p>+ Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố:</p> <p>(i) Khu vực Thành phố Hồ Chí Minh: 43 Nguyễn Văn Bá, phường Thủ Đức;</p> <p>(ii) Khu vực Bình Dương: Tòa nhà Trung tâm</p>	Sở Tư pháp, Bộ Tư pháp	<p>- 3.000.000 đồng/trường hợp</p> <p>- Miễn lệ phí đối với những trường hợp sau:</p> <p>+ Người có công lao đặc biệt đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc</p>	<p>- Luật Quốc tịch Việt Nam năm 2008 (được sửa đổi bổ sung năm 2025);</p> <p>- Nghị định số 191/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Quốc tịch Việt Nam;</p> <p>- Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			<p>hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương;</p> <p>(iii) Khu vực Bà Rịa - Vũng Tàu: Trung tâm hành chính công, số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.</p> <p>+ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.</p> <p>- Trực tuyến tại Công dịch vụ công quốc gia: http://dichvu.congquocgia.gov.vn</p>		<p>Việt Nam (phải là người được tặng thưởng Huân chương, Huy chương, danh hiệu cao quý khác của Nhà nước Việt Nam dân chủ cộng hòa, Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam, Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam hoặc được cơ quan, chức thẩm quyền của Việt Nam nhận công đặc biệt đó).</p> <p>+ Người không quốc tịch có hoàn</p>	<p><i>giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu;</i></p> <p>- Thông tư số 12/2025/TT-BTP ngày 01/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành, hướng dẫn sử dụng, quản lý mẫu sổ quốc tịch và mẫu giấy tờ về quốc tịch.</p> <p>- Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác, sử dụng thông tin trong cơ sở dữ liệu hộ tịch, phí xác nhận có quốc tịch Việt Nam, phí xác nhận là người gốc Việt Nam, lệ phí quốc tịch;</p> <p>- Quyết định số 3713/QĐ-BTP ngày 26/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực quốc tịch thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp.</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					cảnh kinh tế khó khăn, có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã, nơi cư trú.	
3	Trở lại quốc tịch Việt Nam ở trong nước	85 ngày (thời gian thực tế giải quyết hồ sơ tại các cơ quan có thẩm quyền)	<p>- Trực tiếp: + Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố:</p> <p>(i) Khu vực Thành phố Hồ Chí Minh: 43 Nguyễn Văn Bá, phường Thủ Đức;</p> <p>(ii) Khu vực Bình Dương: Tòa nhà Trung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương;</p> <p>(iii) Khu vực Bà Rịa - Vũng Tàu: Trung tâm hành chính công, số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà</p>	Sở Tư pháp, Bộ Tư pháp	<p>- 2.500.0000 đồng/trường hợp</p> <p>- Miễn lệ phí đối với người mất quốc tịch xin trở lại quốc tịch Việt Nam mà có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã, nơi cư trú.</p>	<p>- Luật Quốc tịch Việt Nam năm 2008 (được sửa đổi bổ sung năm 2025);</p> <p>- Nghị định số 191/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Quốc tịch Việt Nam;</p> <p>- Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu;</p> <p>- Thông tư số 12/2025/TT-BTP ngày 01/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành, hướng dẫn sử dụng, quản lý mẫu sổ quốc tịch và mẫu giấy tờ về quốc tịch.</p> <p>- Thông tư số 281/2016/TT-BTC</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			Rịa. + Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia: http://dichvu.congquocgia.gov.vn			ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác, sử dụng thông tin trong cơ sở dữ liệu hộ tịch, phí xác nhận có quốc tịch Việt Nam, phí xác nhận là người gốc Việt Nam, lệ phí quốc tịch; - Quyết định số 3713/QĐ-BTP ngày 26/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực quốc tịch thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp.
4	Thôi quốc tịch Việt Nam ở trong nước	75 ngày (thời gian thực tế giải quyết hồ sơ tại các cơ quan có thẩm quyền)	- Trực tiếp: + Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố: (i) Khu vực Thành phố Hồ Chí Minh: 43 Nguyễn Văn Bá, phường Thủ Đức; (ii) Khu vực	Sở Tư pháp, Bộ Tư pháp	2.500.000 đồng/trường hợp	- Luật Quốc tịch Việt Nam năm 2008 (được sửa đổi bổ sung năm 2025); - Nghị định số 191/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Quốc tịch Việt Nam; - <i>Nghị quyết số</i>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
			Bình Dương: Tòa nhà Trung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương; (iii) Khu vực Bà Rịa - Vũng Tàu: Trung tâm hành chính công, số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa. + Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia: http://dichvu.congquocgia.gov.vn			66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu; - Thông tư số 12/2025/TT-BTP ngày 01/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành, hướng dẫn sử dụng, quản lý mẫu sổ quốc tịch và mẫu giấy tờ về quốc tịch. - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác, sử dụng thông tin trong cơ sở dữ liệu hộ tịch, phí xác nhận có quốc tịch Việt Nam, phí xác nhận là người gốc Việt Nam, lệ phí quốc tịch; - Quyết định số 3713/QĐ-BTP ngày 26/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực quốc tịch thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
						pháp.
5	Cấp Giấy xác nhận có tịch Việt Nam ở trong nước	<p>Thời gian thực tế giải quyết hồ sơ tại các cơ quan có thẩm quyền:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 18 ngày làm việc đối với trường hợp có giấy tờ chứng minh quốc tịch Việt Nam; - 53 ngày làm việc đối với trường hợp không có giấy tờ chứng minh quốc tịch Việt Nam (hồ sơ xác minh thông thường) hoặc 68 ngày làm việc (hồ sơ xác minh 	<p>- Trực tiếp: + Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố:</p> <p>(i) Khu vực Thành phố Hồ Chí Minh: 43 Nguyễn Văn Bá, phường Thủ Đức;</p> <p>(ii) Khu vực Bình Dương: Tòa nhà Trung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương;</p> <p>(iii) Khu vực Bà Rịa - Vũng Tàu: Trung tâm hành chính công, số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.</p> <p>+ Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.</p>	Sở Tư pháp	<p>- 100.000 đồng/trường hợp</p> <p>- Miễn phí đối với: người di cư từ Lào được xin xác nhận có tịch Việt Nam theo quy định của quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên; kiều bào Việt Nam tại các nước láng giềng có chung đường biên giới đất liền với Việt Nam, có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, có xác nhận của Ủy ban</p>	<p>- Luật Quốc tịch Việt Nam năm 2008 (được sửa đổi bổ sung năm 2025);</p> <p>- Nghị định số 191/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Quốc tịch Việt Nam;</p> <p>- Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu;</p> <p>- Thông tư số 12/2025/TT-BTP ngày 01/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành, hướng dẫn sử dụng, quản lý mẫu sổ quốc tịch và mẫu giấy tờ về quốc tịch;</p> <p>- Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác, sử dụng</p>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		phức tạp).	- Trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia: http://dichvu.congquocgia.gov.vn		nhân dân cấp xã.	thông tin trong cơ sở dữ liệu hộ tịch, phí xác nhận có quốc tịch Việt Nam, phí xác nhận là người gốc Việt Nam, lệ phí quốc tịch; - Quyết định số 3713/QĐ-BTP ngày 26/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực quốc tịch thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp.